

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 19-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Thi

Ông Triệu Minh Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Tống Thị Nghĩa- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại hội trường Nhà văn hoá thôn Nà Báu, xã Ngọc Đường, thành phố H, tỉnh Hà Giang Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

- VÀNG A P, sinh ngày 30/7/1995 tại huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A G và bà Thào Thị D; có vợ là Lò Thị N; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 20/8/2024 đến nay (Có mặt).

*** Những người tham gia tố tụng:**

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Ngọc C - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang; địa chỉ: đường Trần Quốc Toàn, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lò Thị N, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Vàng A G, sinh năm 1965, có mặt;

2. Bà Thào Thị D, sinh năm 1975, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 6/2024, bị cáo Vàng A P đã thực hiện hành vi bắt trái phép 02 (hai) cá thể Rùa hộp trán vàng miền bắc thuộc nhóm IB nằm trong Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật tại khu rừng thuộc thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang về nuôi tại nhà. Đến ngày 19/8/2024, bị cáo P mang theo 02 con Rùa mục đích để cho bố vợ là ông Lò A Thính. Khi đi bị cáo đến khu vực cổng sau Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang thuộc tổ 10, phường Minh Khai, thành phố H thì bị Tổ công tác của Công an thành phố H phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vàng A P khai nhận: Khoảng giữa tháng 6/2024 (*không xác định được ngày*), bị cáo đi bộ từ nhà lên rừng hái lá Giang để bán. Đến khoảng 14 giờ 00 phút do gặp trời mưa to bị cáo đi về, trên đường về cách nhà 200 mét. Bị cáo bắt được một con Rùa (*không biết loại rùa gì*) mang về nhà cho vào sọt nhựa để nuôi. Hai ngày sau bị cáo tiếp tục đi lên rừng để lấy lá Giang, đến khoảng 14 giờ cùng ngày bị cáo phát hiện một con Rùa có đặc điểm giống con rùa trước đó, bị cáo tiếp tục bắt mang về nhà nuôi. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 19/8/2024, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23D1-452.51 đi từ nhà đến thôn L, xã M, huyện B, tỉnh Hà Giang để thăm bố vợ là ông Lò A T, bị cáo mang theo 02 con Rùa để trong Balo mục đích cho ông T. Đến 10 giờ 20 phút cùng ngày bị cáo dừng nghỉ tại quán nước vỉa hè khu vực cổng sau Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang thuộc tổ 10, phường M, thành phố H thì bị Tổ công tác của Công an thành phố H phát hiện và lập biên bản, thu giữ tang vật theo quy định.

Tại bản kết luận giám định động vật số 08-2024/KL/TCGD ngày 20/8/2024 của Chi cục kiểm lâm tỉnh Hà Giang kết luận: 02 (hai) cá thể Rùa gửi giám định là đồng nhất cùng một loài và có tên gọi như sau:

+ Tên Việt Nam: Rùa hộp trán vàng miền bắc.

+ Tên khoa học: Cuora galbinifrons.

+ Loài Rùa hộp trán vàng miền bắc (Cuora galbinifrons) được xếp nhóm IB trong “Danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm” ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 và Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Nghị định số 06/NĐ-CP ngày 22/01/2019. Đây là loài thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ thuộc phụ lục I, Nghị định 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

- Ngày 18/10/2024, Hạt kiểm lâm huyện B có công văn trả lời số 42/CV-HKL về việc xác định phân loại rừng như sau: Tại vị trí số 1 (có tọa độ E00455619, N02485259) thuộc lô 379922, khoảnh 1, tiểu khu 288, trạng thái NUA (rừng tre nửa tự nhiên núi đất), chức năng rừng sản xuất; Tại vị trí số 2 (có tọa độ E00455776, N02485435) thuộc lô 190624, khoảnh 1, tiểu khu 288, trạng thái NUA (rừng tre nửa tự nhiên núi đất), chức năng rừng sản xuất.

***Vật chứng vụ án:**

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ những vật chứng sau:

- 02 cá thể rùa còn sống.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 23D1- 452.51 màu sơn Đen, Đỏ, Xám; nhãn hiệu HONDA; số loại WINNERX; số khung RLHKC3705MY821609; số máy KC34E1289217 (đã qua sử dụng).

- 01 ba lô màu đen; 01 chiếc quần bò màu xanh, loại quần bò trẻ em đã cũ dính nhiều bụi bẩn; 01 áo khoác gió màu xám nhãn hiệu HANOIXIMEXL đã qua sử dụng; 01 túi xách rắn có dây đeo màu cam, đen; 01 túi vải màu xanh.

- 01 sọt làm bằng nhựa hình khối chữ nhật, màu xanh, có kích thước (50cm x 40cm x 37cm).

- Xử lý vật chứng: Ngày 20/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng số: 707/QĐ-ĐCSĐTTP-KTMT bàn giao 02 cá thể Rùa còn sống cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã thuộc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn thành phố Hà Nội để nuôi dưỡng theo quy định.

Số vật chứng còn lại và được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H để quản lý theo quy định của pháp luật gồm:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 23D1- 452.51 màu sơn Đen, Đỏ, Xám; nhãn hiệu HONDA; số loại WINNERX; số khung RLHKC3705MY821609; số máy KC34E1289217 (đã qua sử dụng).

- 01 ba lô màu đen bên trong có 01 chiếc quần bò màu xanh, loại quần bò trẻ em đã cũ dính nhiều bụi bẩn; 01 áo khoác gió màu xám nhãn hiệu HANOIXIMEXL đã qua sử dụng; 01 túi xách rắn có dây đeo màu cam, đen; 01 túi vải màu xanh.

- 01 sọt làm bằng nhựa hình khối chữ nhật, màu xanh, có kích thước (50cm x 40cm x 37cm).

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKSTPHG ngày 25/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Vàng A P về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng A P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang giữ nguyên quyết định truy tố đối bị cáo Vàng A P. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A P phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A P từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/8/2024.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định pháp luật.

5. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí theo quy định pháp luật.

* Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo:

- Về tội danh: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh áp dụng đối với bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt mong hội đồng xem xét đến hoàn cảnh, điều kiện phạm tội của bị cáo. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức, hiểu biết còn hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát: Kiểm sát viên không nhất trí với quan điểm của người bào chữa về việc đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự. Viện Kiểm sát đã đánh giá mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, xem xét về nhân thân, điều kiện hoàn cảnh phạm tội, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị áp dụng mức ở mức thấp nhất của khung hình phạt quy định. Không nhất trí áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo, do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3]. Căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng giữa tháng 6/2024, bị cáo Vàng A P đã thực hiện hành vi bắt trái phép 02 (hai) cá thể Rùa hộp trán vàng miền Bắc thuộc nhóm IB nằm trong Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 và nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Nghị định số 06/NĐ-CP ngày 22/01/2019. Đây là loài thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ thuộc phụ lục I, Nghị định 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, tại khu rừng thuộc thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang về nuôi tại nhà. Đến ngày 19/8/2024, bị cáo mang theo 02 con Rùa mục đích cho bố vợ là ông Lò A Thính. Khi đi đến khu vực cổng sau Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang thuộc tổ 10, phường Minh Khai, thành phố H thì bị Tổ công tác của Công an thành phố H phát hiện và lập biên bản.

[4]. Hai cá thể rùa bị cáo bắt đang sinh sống, phát triển trong sinh cảnh tự nhiên. Không thuộc khu bảo tồn, vườn quốc gia, khu dự trữ thiên nhiên, khu bảo tồn loài - sinh cảnh, khu bảo vệ cảnh quan. Tuy nhiên khu vực săn bắt 02 cá thể rùa nằm trong khu rừng sản xuất (theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 26, Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định tất cả các loài động vật rừng trong khu rừng sản xuất phải được bảo vệ, bảo đảm sinh cảnh sống tự nhiên và nguồn thức ăn của động vật rừng).

[5]. Do vậy, hành vi của bị cáo Vàng A P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

[6]. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt đề nghị là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[7]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định về quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, xâm phạm đến quy định của Nhà nước trong việc bảo vệ hệ cân bằng sinh thái và đa dạng sinh học của các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm trong môi trường sinh thái. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, nhận thức hành vi săn bắt, nuôi, nhốt, vận chuyển động vật quý hiếm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa C cho xã hội.

[8]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của

mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[10]. Ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là chưa phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nên không được chấp nhận.

[11]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[12]. Về xử lý vật chứng: 01 sọt làm bằng nhựa hình khối chữ nhật, màu xanh, có kích thước (50cm x 40cm x 37cm). Đây là vật chứng vụ án không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[13]. Ngày 20/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng số: 707/QĐ-ĐCSĐTTP-KTMT bàn giao 02 cá thể Rùa còn sống cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã thuộc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn thành phố Hà Nội để nuôi dưỡng theo quy định. Xét thấy để bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm tiếp tục giao 02 cá thể trên cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội giải quyết theo thẩm quyền.

[14]. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 23D1- 452.51, quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là tài sản C hợp pháp của vợ chồng bị cáo P, bị cáo đứng tên chủ sở hữu. Việc bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội ngày 20/8/2024 chị N (Vợ bị cáo) không biết. Xét thấy, đây là tài sản C của vợ chồng bị cáo chưa phân chia. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, chiếc xe mô tô là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình, chị Lò Thị N có đơn xin lại tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải tịch thu tài sản để nộp ngân sách Nhà nước mà trả lại cho chị Lò Thị N xe mô tô biển kiểm soát 23D1- 452.51 để quản lý, sử dụng.

[15]. Đối với 01 ba lô màu đen bên trong có 01 chiếc quần bò màu xanh, loại quần bò trẻ em đã cũ dính nhiều bụi bẩn; 01 áo khoác gió màu xám nhãn hiệu HANOIXIMEXL đã qua sử dụng; 01 túi xách rắn có dây đeo màu cam, đen; 01 túi vải màu xanh. Xét thấy, đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[16]. Về án phí: Bị cáo Vàng A P là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí theo quy định.

[17]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; Điều 38, Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 2, điều 136; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A P phạm tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng A P 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 20/8/2024.

3. Hình phạt bổ sung: Không.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu 02 cá thể Rùa hộp trán vàng miền Bắc, trọng lượng 1,8 kg còn sống và giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội để nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật.

(Vật chứng được bàn giao theo biên bản giao nhận động vật rừng, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội ngày 20/8/2024).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sọt làm bằng nhựa hình khối chữ nhật, màu xanh, có kích thước (50cm x 40cm x 37cm); 01 ba lô màu đen bên trong có 01 chiếc quần bò màu xanh, loại quần bò trẻ em đã cũ dính nhiều bụi bẩn; 01 áo khoác gió màu xám nhãn hiệu HANOIXIMEXL đã qua sử dụng; 01 túi xách rắn có dây đeo màu cam, đen; 01 túi vải màu xanh.

- Trả lại cho chị Lò Thị N: 01 xe mô tô biển kiểm soát 23D1- 452.51 màu sơn Đen, Đỏ, Xám; nhãn hiệu HONDA; số loại WINNERX; số khung RLHKC3705MY821609; số máy KC34E1289217.

(Vật chứng được bàn giao giữa Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H như biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/11/2024).

5. Về án phí: Bị cáo Vàng A P được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND TP Hà Giang;
- Công an TP Hà Giang;
- Nhà tạm giữ CA TP Hà Giang;
- CQ THAHS CATP Hà Giang
- Chi cục THADS TP Hà Giang;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Trung tâm Cứu hộ ĐVHD Hà Nội;
- Lưu hồ sơ HS-BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Minh Tư + Lê Đình Thi

Lê Thị Thanh Bình

